

Bản án số: **43/2021/HS-ST**
Ngày: 13 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Hữu San.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Bốn

2. Ông Vũ Ngọc Lâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà: Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T, sinh ngày 16/8/1989 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962; con bà: Phạm Thị X, sinh năm 1968; vợ: Triệu Thị M, sinh năm 1993; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/4/2021 đến ngày 14/4/2021 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn F, sinh năm 1987; trú tại: Thôn 4 V, xã O, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Trần Văn K, sinh năm 1988; trú tại: Thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế T là người nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 08/4/2021, T đi bộ từ nhà ra đoạn đường bê tông thuộc thôn N, xã S, huyện Y gặp một người đàn ông (*không biết tuổi, địa chỉ cụ thể*) qua nói chuyện, người này giới thiệu với T mình tên là Sơn, T thấy người đó có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên hỏi “*Anh có hàng không để cho em một triệu*” người này hiểu ý T muốn mua ma túy nên gật đầu trả lời “*có*”, T cầm tiền đưa cho người này 1.000.000đ (*một triệu đồng*) người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy màu hồng có chữ bên trong có 02 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, trong cả hai gói nhỏ này đều có chứa Heroine. T cầm gói ma túy vừa mua được đi về nhà sau đó lấy một ít ra sử dụng, số còn lại T cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người để khi có người nghiện nào hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 09 giờ cùng ngày 08/4/2021, Trần Văn F, sinh năm 1987, trú tại thôn 4 V, xã O, huyện Y và Trần Văn K, sinh năm 1988, trú tại thôn P, xã L, huyện Y là hai đối tượng nghiện ma túy gặp nhau tại thị trấn Tân Yên, huyện Y. Khi gặp nhau K rủ F mỗi người góp 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) để đi mua ma túy về để cùng sử dụng. F đồng ý rồi lấy điện thoại di động liên lạc với Nguyễn Thế T, là chỗ quen biết của F, F hỏi T “*Có heroin không bán cho anh hai con năm*”, T hiểu ý F muốn mua hai gói Heroine mỗi gói giá 500.000đ nên trả lời “*có*” và bảo F xuống nhà Trọng lấy. Sau đó F và K cùng nhau bắt xe buýt đi đến khu vực đầu cầu Bợ thuộc khu vực xã S, huyện Y cả hai xuống xe rồi đi theo đường bê tông thuộc thôn N, xã S, huyện Y thì gặp T đang đi hướng ngược chiều đến. F đưa cho T 980.000đ (*chín trăm tám mươi nghìn đồng*), T cầm tiền, đồng thời lấy gói ma túy chuẩn bị đưa cho F thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ bằng giấy màu hồng có chữ, bên trong có 02 gói bằng giấy bạc màu vàng có chứa Heroine; 980.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel izi màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Thế T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của anh Trần Văn F.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Thế T, Trần Văn K, Trần Văn F, kết quả (+) Dương tính (*đều có chất ma túy trong cơ thể*), Trọng khai nhận đã sử dụng ma túy tại nhà ở của mình vào ngày 08/4/2021; F và K khai nhận đã sử dụng ma túy vào sáng ngày 07/4/2021.

Tại kết luận giám định số 383/GĐKTHS ngày 12/04/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại Hêrôin khối lượng 0,210gam (*không thấy hai một không gam*).

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSHY, ngày 03/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Nguyễn Thế T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thế T theo tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T từ 03 (ba) năm đến 03 năm 06 (sáu) tháng tù được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2021 đến ngày 14/4/2021, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý vật chứng (tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Hêrôin; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 980.000đ và 02 chiếc điện thoại di động Cơ quan Điều tra thu giữ của Nguyễn Thế T và Trần Văn F), đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo Nguyễn Thế T:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2019. Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 08/4/2021 bị cáo đi bộ đến đoạn đường bê tông thuộc thôn N, xã S, huyện Y mua của một người đàn ông tên là Sơn (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) 02 gói nhỏ Hêrôin với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo đem về lấy ra một ít để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại bị cáo cất giữ với mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 08/4/2021 khi Trần Văn F là đối tượng nghiện gọi điện thoại hỏi mua 02 gói ma túy với giá 500.000đ/gói, bị cáo đã đồng ý và hẹn xuống nhà bị cáo để thực hiện hành vi mua bán. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/4/2021, khi bị cáo đang chuẩn bị đưa ma túy cho Trần Văn F tại khu vực đường bê tông thuộc thôn N, xã S, huyện Y thì bị Tổ công tác Công an huyện Y phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Nguyễn Thế T còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Hêrôin, khối lượng 0,210g (*không phải hai một không gam*).

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 08/4/2021 tại khu vực đường bê tông thuộc thôn N, xã S, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Thế T đã có hành vi mua bán trái phép 0,210gam ma túy, loại Hêrôin, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ cho đối tượng nghiện ma túy là Trần Văn F, sinh năm 1987, trú tại thôn 4 V, xã O, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (trước đó

Ninh và Trần Văn K, sinh năm 1988, trú tại thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang rủ nhau góp tiền để mua ma túy sử dụng chung) nhằm thu lời bất chính số tiền 980.000đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội và là một trong những nguyên nhân có thể phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, song do hám lợi nên bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó HĐXX thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa HĐXX cũng thấy rằng bị cáo Nguyễn Thế T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế T 01 gói nhỏ bên trong có chứa 0,210g (*không phải hai một không gam*) ma túy, loại Hêrôin, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 980.000đ là tiền bị cáo và các đối tượng nghiện sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với 02 chiếc điện thoại cơ quan Điều tra thu giữ được xác định là điện thoại của bị cáo Trọng và đối tượng Trần Văn F sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên Sơn đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thế T tại khu vực đường bê tông thôn N, xã S, huyện Y; người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn F tại khu vực Km39 thị trấn Tân Yên, huyện Y và người đàn ông đã bán ma túy trái phép cho Trần Văn K tại khu vực cầu Vĩnh Tuy thuộc thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án do đó HĐXX không xem xét.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thế T vào ngày 08/4/2021; của Trần Văn K, Trần Văn F vào ngày 07/4/2021; ngày 22/4/2021, Công an huyện Y đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 298/QĐ-XPHC; 299/QĐ-XPHC và số 300/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Thế T, Trần Văn F, Trần Văn K bằng hình thức phạt Cảnh cáo nên HĐXX không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 08/4/2021 đến ngày 14/4/2021 là 06 (sáu) ngày. Hình phạt còn lại bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu số tiền 980.000đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước (số tiền trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064845.00000 là tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Y theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 08/6/2021).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, loại Hêrôin; (*tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y*).

3. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã S, huyện Y;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp TQ;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Hữu San